

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày 09 - 01- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Kim Hoàn

2. Ông Bùi Xuân Hưởng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 208/2024/TLST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2024/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

- Họ và tên: **Triệu Văn Đ** - Sinh ngày 08/02/1985 tại huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Tế Cầu, xã Hồng Đức, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Nơi ở: Số nhà 264, đường Lương Khánh Thiện, tổ 06, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Minh Đ1 (Đã chết) và bà Đoàn Thị H - Sinh năm 1957; Vợ thứ nhất là Trần Thị K - Sinh năm 1987 (đã ly hôn); Vợ thứ hai là Nguyễn Mai A - Sinh năm 1984; Bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh L. “Có mặt”.

- Họ và tên: **Nguyễn Khánh D** - Sinh ngày 29/4/1984 tại thành phố Y, tỉnh Lào Cai

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Nơi ở: Khu nhà ở và dịch vụ HH1, đường H thuộc khu K, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T - Sinh năm 1959 và bà Phùng Thị D1 - Sinh năm 1955; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 01 tiền án. Tại Bản án số 81/2021/HSST ngày 12/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt Nguyễn Khánh D 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 27/3/2023 bị cáo chấp hành xong, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Tại Bản án số 29/2017/HSST ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt Nguyễn Khánh D 04 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh L. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 24/8/2024, Nguyễn Khánh D đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua ma túy Heroine về để bán kiếm lời. Sau đó Nguyễn Khánh D đã một mình điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 21B2 - 326.71 đi đến khu vực gầm cầu K, thuộc tổ F, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai để tìm người nam giới tên N mà Nguyễn Khánh D quen biết trước đó để mua ma túy. Tại đây Nguyễn Khánh D gặp người nam giới tên N đang đứng một mình ở ven đường. Nguyễn Khánh D đi đến chỗ N đang đứng dừng lại hỏi “có không, bán cho sáu trăm”, N trả lời “có, đưa tiền đây”, Nguyễn Khánh D lấy từ trong người ra 600.000 đồng đưa cho N, N nhận tiền rồi đưa lại cho Nguyễn Khánh D 06 gói giấy bạc, bên trong chứa ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy Nguyễn Khánh D cầm số ma túy và điều khiển xe quay về nhà. Khi về đến nhà, Nguyễn Khánh D lấy 02 gói ma túy vừa mua được để vào trong 01 lọ nhựa được cuốn bên ngoài bằng băng dính màu đen rồi cất giấu vào trong túi đeo, treo trong phòng ngủ; 04 gói ma túy còn lại Nguyễn Khánh D gói bên ngoài bằng lớp giấy ăn rồi cất giấu vào trong túi áo ngực, bên trái đang mặc. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày khi Nguyễn Khánh D đang ở nhà thì thấy có Triệu Văn Đ nhắn tin qua mạng xã hội Z hỏi Nguyễn Khánh D mua 500.000 đồng tiền ma túy và hẹn mang ma túy đến khu vực đường T, thuộc tổ H, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai để giao dịch mua bán ma túy và Nguyễn Khánh D đồng ý. Sau đó Triệu Văn Đ một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 30L2 - 3624 đi từ nơi ở đến điểm hẹn. Lúc này Nguyễn Khánh D cũng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21B2 - 326.71 đi đến điểm hẹn, trước khi đi Nguyễn Khánh D mang theo gói giấy ăn chứa 04 gói ma túy cất giấu từ trước đó. Khi đi đến trước cửa quán thắng cô Ngọc C, trên đường T thì Nguyễn Khánh D gặp Triệu Văn Đ, khi gặp nhau Triệu Văn Đ lấy ra 500.000 đồng đưa cho Nguyễn Khánh D, Nguyễn Khánh D cầm tiền rồi lấy từ trong người ra đưa lại cho Triệu Văn Đ 01 gói giấy ăn, bên trong chứa 04 gói ma túy Heroine. Sau đó Nguyễn Khánh D điều khiển xe quay về

nhà, Triệu Văn Đ cất gói ma túy vào túi quần bên phải, phía sau đang mặc rồi đi về nhà. Hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi Triệu Văn Đ và Nguyễn Khánh D vừa giao dịch, mua bán ma túy xong thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L phối hợp với Công an phường D, thành phố L phát hiện bắt quả tang và thu giữ trong túi quần sau bên phải của Triệu Văn Đ đang mặc 01 gói giấy loại giấy ăn bên trong chứa 04 gói giấy bạc, bên trong đều chứa chất bột khô, màu trắng, Triệu Văn Đ khai nhận chất bột khô, màu trắng là ma túy H1 vừa mua của Nguyễn Khánh D với giá 500.000 đồng, thu giữ trong túi áo gực của Nguyễn Khánh D đang mặc số tiền 500.000 đồng, Nguyễn Khánh D khai nhận số tiền bị tạm giữ là tiền vừa bán ma túy cho Triệu Văn Đ mà có. Ngoài ra còn tạm giữ của Triệu Văn Đ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda WaveS, biển kiểm soát 30L2 - 3624 (xe đã qua sử dụng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, gắn 01 thẻ sim (đã qua sử dụng); tạm giữ của Nguyễn Khánh D 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 21B2 - 326.71 (xe đã qua sử dụng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, gắn 01 thẻ sim (đã qua sử dụng); 01 ví giả da màu đen, 01 căn cước công dân, 02 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Khánh D và số tiền 5.550.000 đồng.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Khánh D tại khu nhà ở và dịch vụ HH1, đường H, thuộc khu K, phường D, thành phố L. Quá trình khám xét thu giữ, tạm giữ của Nguyễn Khánh D: 01 hộp nhựa được cuốn bằng băng dính màu đen, bên trong chứa 02 gói giấy bạc, đều chứa các cục chất bột khô màu trắng, Nguyễn Khánh D khai nhận các cục chất bột khô, màu trắng là chất ma túy Heroine cất giấu để bán kiếm lời.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 24/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng K1 Công an tỉnh L xác định: 01 gói giấy bên trong có 04 gói giấy bạc đều chứa các cục chất bột khô, màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Triệu Văn Đ và Nguyễn Khánh D ngày 24/8/2024 có khối lượng 0,275 gam; trích 0,09 gam để giám định, hoàn lại Cơ quan trưng cầu 0,185 gam; 01 lọ nhựa chứa 02 gói giấy bạc đều chứa cục chất bột khô, màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Khánh D ngày 24/8/2024 có khối lượng 0,152 gam; trích 0,05 gam để giám định, hoàn lại Cơ quan trưng cầu 0,102 gam.

Tại bản kết luận giám định số 302/GĐMT ngày 27/8/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh L đã kết luận: 0,427 gam các cục chất bột khô, màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Triệu Văn Đ, Nguyễn Khánh D và khám xét nơi ở của Nguyễn Khánh D ngày 24/8/2024 gửi giám định là chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 194/CT-VKS ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Khánh D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Triệu Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Khánh D và Triệu Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Lào Cai đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Khánh D và Triệu Văn Đ về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh D với mức án tù 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Khánh D số tiền từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Triệu Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Triệu Văn Đ với mức án tù 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,185 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng K1 Công an tỉnh L, trên một mặt của bì thư ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Triệu Văn Đ và Nguyễn Khánh D tại tổ H, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai ngày 24/8/2024” và 0,102 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng K1 Công an tỉnh L, trên một mặt của bì thư ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám chỗ ở của Nguyễn Khánh D tại khu nhà ở dịch vụ HH1, đường H thuộc khu K, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai ngày 24/8/2024”; 01 ví giả da màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Khánh D.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 866996066607336, gắn 01 thẻ sim, đã qua sử dụng của Triệu Văn Đ; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, thân xe dán nhãn Wave α, biển kiểm soát 21B2-326.71 đã qua sử dụng, thân xe có nhiều vết trầy xước, hoen gỉ, số khung: RLHJA3922PY463292, số máy: JA39E-3084324 của Nguyễn Khánh D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, số IMEI 1: 355808985933297/01, gắn 01 thẻ sim, đã qua sử dụng của Nguyễn Khánh D.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh D 01 căn cước công dân và 02 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Khánh D.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước của bị cáo Nguyễn Khánh D số tiền 500.000 đồng.

Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Khánh D số tiền 5.700.000 đồng trong tổng số tiền 6.050.000 đồng đang tạm giữ của bị cáo Nguyễn Khánh D để đảm bảo thi hành án, số tiền còn lại là 350.000 đồng trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh D.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Bị cáo Nguyễn Khánh D và Triệu Văn Đ là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 24/8/2024 Nguyễn Khánh D đã đi mua 0,427 gam Heroine với giá 600.000 đồng đem về nhà cất giấu mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ 30 cùng ngày Nguyễn Khánh D đã bán cho Triệu Văn Đ 04 gói ma túy có tổng khối lượng là 0,275 gam Heroine với giá 500.000 đồng để sử dụng. Khi Triệu Văn Đ và Nguyễn Khánh D vừa giao dịch mua bán ma túy xong thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Khánh D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Triệu Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân xấu. Bị cáo Triệu Văn Đ là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy. Đối với bị cáo Nguyễn Khánh D: Tại Bản án số 29/2017/HSST ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt Nguyễn Khánh D 04 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Triệu Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Đối với bị cáo Nguyễn Khánh D tại thời điểm phạm tội bị cáo đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích, do vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Triệu Văn Đ có bố đẻ là ông Triệu Minh Đ1 được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo Nguyễn Khánh D được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Triệu Văn Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Đối với bị cáo Triệu Văn Đ: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo không có việc làm ổn định, là đối tượng nghiện ma túy nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Triệu Văn Đ.

Đối với bị cáo Nguyễn Khánh D: Do bị cáo có tài sản là số tiền 6.050.000 đồng đang bị tạm giữ nên cần phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WaveS, biển kiểm soát 30L2 - 3624 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Minh T1 - Sinh năm 1958, trú tại tổ A, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai là bố vợ của Triệu Văn Đ. Ngày 24/8/2024, Triệu Văn Đ sử dụng chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi mua ma túy, ông Nguyễn Minh T1 không biết và không tham gia. Ngày 20/11/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Nguyễn Minh T1 là đúng quy định.

Đối với 0,185 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng K1 Công an tỉnh L, trên một mặt của bì thư ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Triệu Văn Đ và Nguyễn Khánh D tại tổ H, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai ngày 24/8/2024” và 0,102 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng K1 Công an tỉnh L, trên một mặt của bì thư ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám chỗ ở của Nguyễn Khánh D tại khu nhà ở dịch vụ HH1, đường H thuộc khu K, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai ngày 24/8/2024” cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 866996066607336, gắn 01 thẻ sim, đã qua sử dụng, tạm giữ của Triệu Văn Đ do bị cáo sử dụng để liên lạc, trao đổi về việc mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, thân xe dán nhãn Wave α, biển kiểm soát 21B2-326.71 đã qua sử dụng, thân xe có nhiều vết trầy xước, hoen gỉ, số khung: RLHJA3922PY463292, số máy: JA39E-3084324 tạm giữ

của Nguyễn Khánh D, do bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, số IMEI 1: 355808985933297/01, gắn 01 thẻ sim, đã qua sử dụng tạm giữ của Nguyễn Khánh D do bị cáo sử dụng để liên lạc, trao đổi về việc mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Đối với 01 ví giả da màu đen tạm giữ của bị cáo Nguyễn Khánh D không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 căn cước công dân và 02 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Khánh D là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh D theo quy định.

Đối với số tiền 6.050.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Khánh D, trong đó có 500.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Triệu Văn Đ mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 500.000 đồng. Số tiền 5.550.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo Nguyễn Khánh D không liên quan đến việc phạm tội nhưng do bị cáo còn phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và tiền phạt 5.000.000 đồng nên cần tạm giữ của bị cáo số tiền 5.200.000 đồng để đảm bảo thi hành án, số tiền còn lại là 350.000 đồng trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh D.

[7] Về các vấn đề khác liên quan trong vụ án: Đối với người nam giới tên N đã bán ma túy cho Nguyễn Khánh D ngày 24/8/2024. Do Nguyễn Khánh D không biết đầy đủ tên, tuổi, địa chỉ của người này, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác nên không chứng minh làm rõ được nên không đủ căn cứ để xử lý.

[8] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh D 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Khánh D số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Triệu Văn Đ 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,185 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng K1 Công an tỉnh L, trên một mặt của bì thư ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Triệu Văn Đ và Nguyễn Khánh D tại tổ H, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai ngày 24/8/2024” và 0,102 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng K1 Công an tỉnh L, trên một mặt của bì thư ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám chỗ ở của Nguyễn Khánh D tại khu nhà ở dịch vụ HH1, đường H thuộc khu K, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai ngày 24/8/2024”; 01 ví giả da màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Khánh D.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 866996066607336, gắn 01 thẻ sim, đã qua sử dụng của Triệu Văn Đ; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, thân xe dán nhãn Wave α, biển kiểm soát 21B2-326.71 đã qua sử dụng, thân xe có nhiều vết trầy xước, hoen gỉ, số khung: RLHJA3922PY463292, số máy: JA39E-3084324 của Nguyễn Khánh D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, số IMEI 1: 355808985933297/01, gắn 01 thẻ sim, đã qua sử dụng của Nguyễn Khánh D.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh D 01 căn cước công dân và 02 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Khánh D.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 12 năm 2024 giữa Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai)

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước của bị cáo Nguyễn Khánh D số tiền 500.000 đồng.

Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Khánh D số tiền 5.700.000 đồng trong tổng số tiền 6.050.000 đồng đang tạm giữ của bị cáo Nguyễn Khánh D để đảm bảo thi hành án, số tiền còn lại là 350.000 đồng trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh D.

(Theo Giấy nộp tiền ngày 21 tháng 11 năm 2024 vào tài khoản số 3949.0.9049863 của Công an thành phố L).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Khánh D và bị cáo Triệu Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSNDTPLC; CATPLC;
- Chi cục THADSTPLC;
- Cơ quan THAHSCATP;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thu Trang